

QUYẾT ĐỊNH

Về việc cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng cho cá nhân

BAN THƯỜNG VỤ HỘI KINH TẾ XÂY DỰNG VIỆT NAM

Căn cứ Quyết định số 806/QĐ-BNV ngày 20 tháng 10 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc phê duyệt Điều lệ (sửa đổi, bổ sung) Hội Kinh tế xây dựng Việt Nam;

Căn cứ kết quả sát hạch cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng đã được Hội Kinh tế xây dựng Việt Nam tổ chức trong thời gian qua;

Xét đề nghị của Tổng Thư ký Hội Kinh tế xây dựng Việt Nam.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II và hạng III cho 73 cá nhân đủ điều kiện hoạt động trong lĩnh vực Định giá xây dựng và Quản lý dự án đầu tư xây dựng.

(có danh sách kèm theo Quyết định này).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Văn phòng Hội Kinh tế xây dựng và các cá nhân có tên trong danh sách chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VP Hội, Hu3.

T/M BAN THƯỜNG VỤ

CHỦ TỊCH



Danh sách các cá nhân được cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng
(Kèm theo Quyết định số 75/QĐ-VACE ngày 19 tháng 08 năm 2025 của
Ban Thường vụ Hội Kinh tế xây dựng Việt Nam)

STT	Số Chứng chỉ	Họ và tên	Năm Sinh	Số CMND/TCC	Lĩnh vực cấp	Hạng
1	KTE-00193461	Tô Văn Nhân	27/10/1993	049093014572	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
2	KTE-00186342	Lê Thanh Lực	07/09/1985	049085021115	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
3	KTE-00139588	Nguyễn Khương Bằng	23/07/1981	048081006646	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
4	KTE-00015215	Lê Hồng Phú	14/05/1988	048088008172	Định giá xây dựng	III
					Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
5	KTE-00203571	Nguyễn Việt Trì	20/08/1986	052086001764	Định giá xây dựng	II
6	KTE-00203572	Đặng Huỳnh Lâm	11/11/1997	049097008535	Định giá xây dựng	III
					Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
7	KTE-00131317	Phạm Ngọc Nam	02/09/1992	049092020187	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	II
8	KTE-00083302	Hà Nguyễn Cường	25/06/1986	049086003674	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
9	KTE-00157249	Nguyễn Tấn Hải	26/11/1983	049083014846	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	II
10	KTE-00203573	Trần Quốc Bảo	17/05/1996	056096013320	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
					Định giá xây dựng	III
11	KTE-00101691	Đinh Xuân Khoa	16/08/1984	040084018519	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
					Định giá xây dựng	II
12	KTE-00139066	Huỳnh Công Bảo Duy	09/11/1995	049095005881	Định giá xây dựng	III
13	KTE-00099652	Bùi Công Hòa	07/08/1963	038063035830	Định giá xây dựng	III
14	KTE-00095749	Vũ Ngọc Toàn	01/06/1986	038086013165	Định giá xây dựng	II
15	KTE-00127368	Hà Đức Quốc	01/11/1996	049096006593	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
16	KTE-00065656	Nguyễn Đình Công	01/08/1983	049083013381	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	II
17	KTE-00203574	Lưu Quốc Bảo	30/12/1993	049093003663	Định giá xây dựng	III
18	KTE-00203575	Nguyễn Hoàng Vũ	02/11/1997	048097007463	Định giá xây dựng	III
19	KTE-00185575	Phạm Thanh Tuấn	11/05/1984	049084010072	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	II
20	KTE-00096475	Bùi Thanh Tú	12/10/1986	054086011255	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
					Định giá xây dựng	II
21	KTE-00095862	Phan Thế Nghĩa	05/07/1982	049082018943	Định giá xây dựng	II
					Quản lý dự án đầu tư xây dựng	II
22	KTE-00182089	Nguyễn Thị Cúc	08/07/1989	049189018234	Định giá xây dựng	II
23	KTE-00203576	Hoàng Thanh Yên	26/12/1994	045194000580	Định giá xây dựng	III
24	KTE-00203577	Lê Ngọc Quốc	18/12/1986	049086017390	Định giá xây dựng	III
					Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
25	KTE-00107107	Võ Xuân Thuận	17/03/1984	048084001583	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III

★ ★ ★

BA
HẤP I

★

26	KTE-00185571	Văn Công Tuấn	05/02/1978	052078014735	Định giá xây dựng	II
27	KTE-00047315	Nguyễn Trí Hiền	05/08/1976	045076007064	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	II
28	KTE-00201115	Dương Ngọc Mỹ Anh	01/12/1990	054190012504	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
29	KTE-00203578	Nguyễn Thanh Trường	25/11/1988	049088018288	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
					Định giá xây dựng	III
30	KTE-00018492	Trần Văn Điền	25/05/1960	048060003853	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
31	KTE-00080873	Lê Xuân Đức	26/09/1988	022088006060	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
32	KTE-00079687	Lưu Ba	07/05/1969	049069024387	Định giá xây dựng	III
					Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
33	KTE-00139087	Nguyễn Minh Hiền	22/12/1992	049092004914	Định giá xây dựng	III
34	KTE-00169761	Hồ Phước Việt	10/11/1986	049086013813	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
35	KTE-00082623	Nguyễn Thành Bin	05/11/1985	049085016436	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
36	KTE-00203579	Nguyễn Quang Cường	05/02/1981	049081011806	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
37	KTE-00185365	Võ Văn Sơn	24/01/1994	040094007806	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
38	KTE-00203580	Nguyễn Thị Linh Sang	29/01/1996	046196012050	Định giá xây dựng	III
39	KTE-00046072	Phan Đình Thường	10/08/1983	049083006330	Định giá xây dựng	III
					Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
40	KTE-00028487	Phạm Thị Kim Anh	01/01/1984	049184010842	Định giá xây dựng	III
					Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
41	KTE-00007920	Thân Đức Quang	25/02/1986	049086008256	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
42	KTE-00127367	Hà Đức Tín	20/11/1993	049093006936	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
43	KTE-00075366	Nguyễn Đăng Tân	25/11/1979	048079002015	Định giá xây dựng	II
44	KTE-00203581	Phan Văn Trang	01/12/1983	051083010749	Định giá xây dựng	III
					Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
45	KTE-00185469	Lưu Quang Vũ	13/10/1984	027084000753	Định giá xây dựng	III
					Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
46	KTE-00203582	Trần Thị Diệu Thảo	23/07/1989	048189001716	Định giá xây dựng	III
					Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
47	KTE-00041775	Vũ Xuân Sinh	10/10/1977	036077036304	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
48	KTE-00203583	Mai Sỹ Sơn	23/04/1992	040092017310	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
49	KTE-00070628	Nguyễn Hữu Định	02/01/1991	052091021736	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
					Định giá xây dựng	II
50	KTE-00168738	Nguyễn Văn Thuật	21/11/1969	049069018756	Định giá xây dựng	II

04

1 ANI

AM

51	KTE-00018485	Phan Minh Hùng	08/07/1972	049072022749	Định giá xây dựng	II
52	KTE-00192809	Nguyễn Quốc Vương	05/03/1984	049084016496	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	II
					Định giá xây dựng	III
53	KTE-00203584	Lê Thị Lanh	23/10/1986	049186008716	Định giá xây dựng	III
54	KTE-00165292	Nguyễn Trần Thế Phong	09/09/1981	049081004802	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
55	KTE-00203585	Phạm Minh	09/10/1983	048083004219	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
56	KTE-00203586	Trung Giang Minh Đức	08/05/1983	048083000437	Định giá xây dựng	III
57	KTE-00083163	Văn Trần Hoài Thu	01/01/1991	049191021319	Định giá xây dựng	II
58	KTE-00203587	Lương Mậu Quốc	29/03/1978	049078039007	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
59	KTE-00179439	Nguyễn Văn Thù	05/06/1976	052076015046	Định giá xây dựng	II
					Quản lý dự án đầu tư xây dựng	II
60	KTE-00203588	Trương Tấn Hải	06/08/1985	049085008564	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
61	KTE-00203589	Phạm Thế Vĩnh	17/11/1979	034079022919	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
62	KTE-00157073	Võ Đại Anh Khoa	11/12/1989	046089007177	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	II
63	KTE-00202574	Đoàn Thanh Anh	14/11/1988	048088001000	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
64	KTE-00203590	Lê Viết Liệu	18/08/1964	042064010052	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
65	KTE-00203591	Nguyễn Nho Thụ	20/08/1989	038089024289	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
66	KTE-00203592	Trương Văn Tài	19/06/1999	049099007590	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
67	KTE-00007016	Nguyễn Nam Phước	24/10/1974	051074002682	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	II
68	KTE-00095018	Nguyễn Nguyên Vũ	01/03/1990	048090001181	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	II
69	KTE-00103615	Lê Nguyên Vũ	06/05/1983	048083001339	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
70	KTE-00094966	Nguyễn Xuân Vĩnh	10/02/1990	048090008239	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	II
71	KTE-00041663	Hồ Thái Duy Lưu	08/12/1980	049080013618	Định giá xây dựng	II
					Quản lý dự án đầu tư xây dựng	II
72	KTE-00105675	Võ Hùng Vinh	10/05/1985	044085001483	Định giá xây dựng	II
73	KTE-00203593	Trịnh Vũ Quang	14/04/1979	040079028707	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III

(Danh sách này có 73 người)

